



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
SẢN XUẤT BẢO NGỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /2024/TTr- HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

DỰ THẢO

(V/v: phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ)

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc;
- Xét tình hình thực tế.

Để đảm bảo nhu cầu vốn cho Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc (BNA), Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của công ty dự kiến triển khai sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông. Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu cụ thể như sau:

PHẦN I – TÓM TẮT PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

A	Thông tin cổ phiếu trước phát hành	Giá trị	Đơn vị
1	Vốn điều lệ hiện tại	249.998.550.000	VNĐ
2	Cổ phiếu đang lưu hành	24.999.855	CP
3	Cổ phiếu quỹ	0	CP
4	Cổ phiếu đang lưu hành	24.999.855	CP
5	Cổ phiếu trả cổ tức 2023 (dự kiến)	6.249.963	CP
6	Số lượng cổ phiếu sau chi trả cổ tức	31.249.818	CP
7	Vốn điều lệ sau khi chi trả cổ tức	312.498.180.000	VNĐ
8	Số lượng cổ phiếu trước thời điểm phát hành cho cổ đông hiện hữu	31.249.818	CP
B	Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành		
1	Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	31.249.818	CP

C	Thông tin cổ phiếu dự kiến sau phát hành		
1	Cổ phiếu lưu hành dự kiến sau phát hành cho cổ đông hiện hữu	62.499.636	CP
2	Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành	624.996.360.000	VNĐ

1. Thông tin chung về tổ chức phát hành

- Tên gọi: **Công ty Cổ phần Đầu tư Sản Xuất Bảo Ngọc**
- Địa chỉ: Tòa nhà Bảo Ngọc, Lô A2CN8 CCN Từ Liêm, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.

2. Quy mô đợt chào bán:

- Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mã chứng khoán: BNA
- Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu.
- Vốn điều lệ hiện nay: 249.998.550.000 đồng (Hai trăm bốn mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi tám triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng)
- Số lượng cổ phiếu dự kiến chi trả cổ tức năm 2023: 6.249.963 Cổ phiếu (Sáu triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn chín trăm sáu mươi ba cổ phiếu)
- Tổng giá trị cổ phiếu trả cổ tức dự kiến: 62.499.630.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành chia cổ tức năm 2023 dự kiến: 312.498.180.000 đồng
- Hình thức chào bán: chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 31.249.818 (Ba mươi một triệu hai trăm bốn chín ngàn tám trăm mười tám) cổ phiếu.
- Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 312.498.180.000 đồng (Ba trăm mười hai tỷ, bốn trăm chín tám triệu, một trăm tám mươi ngàn đồng)

3. Đối tượng phát hành

Phát hành cho tất cả các cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu.

4. Nguyên tắc xác định giá chào bán:

- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu;

- Giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán tại ngày 31/12/2023 là 19.261 đồng/cổ phiếu
 - Giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán tại ngày 31/12/2023 là 18.242 đồng/cổ phiếu
 - Để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông đồng thời giá phát hành không thấp hơn mệnh giá, HĐQT đề xuất giá phát hành là: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- 5. Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến: 1:1** (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm: Cụ thể mỗi cổ đông sở hữu 01 (một) cổ phiếu sẽ nhận được 01(một) quyền mua và cứ 01 quyền mua sẽ được mua thêm 01(một) cổ phiếu mới. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tính toán tỷ lệ chào bán cụ thể tương ứng với số lượng cổ phần dự kiến chào bán (62.499.630.000 cổ phần)/số lượng cổ phiếu lưu hành thực tế tại thời điểm phát hành
- 6. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh, số lượng cổ phiếu không chào bán hết (nếu có):**
- Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ: Do tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1 nên sẽ không có cổ phiếu lẻ phát sinh.
 - ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phân phối tiếp cho các đối tượng khác toàn bộ số cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu do cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có) với giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phiếu trong thời hạn Giấy phép chào bán cho phép (bao gồm cả thời gian gia hạn) đảm bảo tuân thủ quy định tại Khoản 3 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.
 - Số cổ phiếu lẻ phát sinh được phân phối tiếp sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng. Số cổ phiếu do cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có) được phân phối tiếp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
 - Trong trường hợp, hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
- 7. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:**
- Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
 - Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua một lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian đăng ký mua cổ phiếu. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng tiếp cho bên thứ ba.
 - Quyền mua cổ phiếu được phép chia nhỏ để chuyển nhượng cho nhiều nhà đầu tư khác nhau theo sự thỏa thuận của hai bên.
- 8. Thời gian dự kiến chào bán:**

Năm 2024 -2025 hoặc ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một thời gian thích hợp để thực hiện chào bán sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận bằng văn bản theo quy định của pháp luật.

9. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu và phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán:

- Công ty xác định tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu là 70% phần vốn huy động để thực hiện dự án. Trong trường hợp đợt chào bán không đáp ứng được điều kiện về huy động đủ phần vốn để thực hiện dự án, đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ bị hủy bỏ. Công ty thực hiện công bố thông tin và hoàn trả lại tiền cho nhà đầu tư theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thứ tự mục đích sử dụng vốn ưu tiên của đợt chào bán theo thứ tự tại bảng phương án sử dụng vốn của đợt chào bán để xác định tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu.
- Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích sử dụng vốn dự kiến, tùy vào tình hình thực tế, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp như sau:
 - + Xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán toàn bộ số cổ phần còn lại.
 - + Trong trường hợp các cổ đông hiện hữu không có nhu cầu mua tiếp hoặc đối tượng khác không mua hết số cổ phần chưa chào bán hết, thì vốn điều lệ mới sẽ được đăng ký căn cứ theo số cổ phần thực tế đã chào bán được. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty triển khai các phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn, và/hoặc cân đối sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán trên cơ sở đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Công ty.

10. Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT triển khai phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

11. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu do ảnh hưởng của việc phát hành thêm:

Việc chào bán cổ phiếu sẽ gây ra rủi ro pha loãng giá cổ phiếu, pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu, pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần sau khi chào bán, pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết, tóm tắt như sau:

(a)Mức độ pha loãng giá cổ phiếu sau khi chào bán

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán (“Ngày giao dịch không hưởng quyền”): giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội điều chỉnh theo công thức sau:

$$P' = \frac{P + (P_a * \alpha) - C}{1 + \alpha + \beta}$$

Trong đó:

P: Giá hiện tại

P': Giá ngày GDKHQ

$P\alpha$: Giá cổ phiếu phát hành thêm

α : Tỷ lệ cổ phiếu phát hành thêm

β : Tỷ lệ chia cổ phiếu thưởng (cổ tức bằng cổ phiếu)

C : Cổ tức bằng tiền

(b)Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu sau khi chào bán

Khi Công ty thực hiện phát hành thêm cổ phần để tăng vốn, chỉ số thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) có thể sẽ bị giảm do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo ra ngay doanh thu, lợi nhuận như kỳ vọng. Khi đó EPS được tính như sau:

$$\text{EPS bình quân kỳ} = \frac{\text{Tổng lợi nhuận sau thuế trong kỳ}}{\text{Tổng số cổ phần lưu hành bình quân trong kỳ}}$$
$$\text{Tổng số cổ phần lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X*12 + Y*T}{12}$$

Trong đó:

X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành

Y: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm

T: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (tháng)

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận với tốc độ tăng số lượng cổ phần: số lượng cổ phần tăng lên nhưng lợi nhuận sau thuế không tăng hoặc tăng với tốc độ chậm hơn sẽ làm cho thu nhập trên mỗi cổ phần sẽ bị giảm. Mức độ pha loãng thu nhập sẽ được khắc phục khi kết quả kinh doanh của công ty tốt, hiệu quả sử dụng vốn cao.

(c)Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách

Sau khi hoàn thành đợt phát hành, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ có thể bị thay đổi trong trường hợp giá phát hành thấp hơn giá trị sổ sách của mỗi cổ phần tại thời điểm phát hành.

(d)Rủi ro pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Đối với việc phát hành cho cổ đông hiện hữu, trong trường hợp cổ đông thực hiện toàn bộ quyền mua của mình, tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ không thay đổi. Trong trường hợp cổ đông từ bỏ hoặc chuyển nhượng quyền, tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết sẽ bị giảm tương ứng. ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT thực hiện đánh giá chi tiết mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến phát hành và báo cáo UBCKNN, công bố thông tin trong Bản cáo bạch chào bán chứng khoán ra công chúng.

12. Mục đích và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng để trả nợ ngân hàng, thực hiện cải tạo nhà xưởng của Công ty TNHH Bảo Ngọc Miền Bắc (công ty con của Công ty Cổ phần

Đầu tư Sản Xuất Bảo Ngọc), thực hiện đầu tư Dự án đầu tư nhà máy của Công ty TNHH Bảo An Hà Nam (công ty con của Công ty Cổ phần Đầu tư Sản Xuất Bảo Ngọc), chi tiết như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền dự kiến phân bổ (VND)	Tiến độ dự kiến sử dụng vốn
I	Trả nợ Ngân hàng	180.000.000.000	Năm 2024-2025
II	Thực hiện cải tạo nhà xưởng, đầu tư mua sắm thiết bị tại Công ty TNHH Bảo Ngọc Miền Bắc	32.498.180.000	Năm 2024-2025
III	Thực hiện đầu tư Dự án đầu tư nhà máy của Công ty TNHH Bảo An Hà Nam	100.000.000.000	Năm 2024-2025
Tổng	I+II+III	312.498.180.000	

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thứ tự mục đích sử dụng vốn ưu tiên của đợt chào bán đã trình bày tại bảng trên theo nguyên tắc sử dụng hết vốn huy động được cho hạng mục đó. Số vốn còn thừa mới dùng cho hạng mục tiếp theo cho đến khi hết số vốn huy động được. Đồng thời, ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chi tiết phương án sử dụng vốn và điều chỉnh việc giải ngân đảm bảo đem lại lợi ích tối đa cho Công ty.

II. LƯU KÝ VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG

Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật hiện hành.

III. TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY:

Thông qua việc đăng ký tăng vốn điều lệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo qui định của Pháp luật và điều chỉnh vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty tương ứng với tổng giá trị cổ phiếu (theo mệnh giá) thực tế phát hành sau khi kết thúc đợt phát hành.

IV. UỶ QUYỀN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn cụ thể như sau:

1. Lựa chọn tổ chức tư vấn phát hành/công ty chứng khoán tư vấn (nếu có);
2. Xây dựng phương án chào bán chi tiết; Lựa chọn thời điểm thích hợp và tiến hành các thủ tục cần thiết khác để triển khai phương án chào bán;
3. Chi tiết mục đích sử dụng vốn theo chủ trương đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
4. Lập kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành theo chủ trương của ĐHĐCĐ; chủ động điều chỉnh cân đối vốn huy động được từ đợt phát hành và sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, lợi ích

của các cổ đông trên nguyên tắc giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán. Sau khi thực hiện điều chỉnh mục đích sử dụng vốn, HĐQT sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.

5. Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án chào bán và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Công ty và/hoặc theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác;
6. Xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài theo qui định;
7. Lập phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông từ chối quyền mua (nếu có) theo quy định của Pháp luật. Lựa chọn nhà đầu tư, quyết định các điều kiện và điều khoản, xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được phân phối mua số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết trong đợt chào bán chứng khoán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu với giá không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu hoặc hủy bỏ và kết thúc đợt chào bán.
8. Việc lựa chọn nhà đầu tư đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định pháp luật hiện hành;
9. Thực hiện thay đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ công ty, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư và các công việc khác liên quan theo quy định của pháp luật;
10. Hoàn tất các thủ tục liên quan đến việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù Trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật hiện hành;
11. Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và Công ty
12. Các vấn đề liên quan cần thiết khác (nếu có)
Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(đã ký)**

Lê Đức Thuấn